

Bản án số: 108/2026/HS-PT
Ngày 07-4-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Văn Thắng
Các Thẩm phán: Bà Đỗ Thị Nhung
Bà Phan Thị Thu Hương

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Tín - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:
Ông Hà Văn Chuyên - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 4 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 464/2025/TLPT-HS ngày 31 tháng 10 năm 2025 đối với bị cáo Phạm Trung N, do có kháng cáo của bị cáo và kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 – Đồng Nai đối với bản án hình sự sơ thẩm số 116/2025/HS-ST ngày 27 tháng 8 năm 2025 của Tòa án nhân dân khu vực 1 - Đồng Nai.

Bị cáo có kháng cáo và bị kháng nghị: Phạm Trung N, sinh ngày 08/6/1993, tại Hà Nội. Nơi cư trú: Ấp T, thị trấn T, huyện B, tỉnh Bình Phước (nay là ấp T, xã T, tỉnh Đồng Nai).

Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 12/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam.

Họ tên cha: Phạm Văn T, sinh năm 1958. Họ tên mẹ: Trần Thị K, sinh năm 1960. Bị cáo có vợ tên Nguyễn Thị Diễm H, sinh năm 1993 (đã ly hôn), có 01 con chung tên Phạm Công D, sinh năm 2017.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 21/01/2025, chuyển tạm giam theo Lệnh tạm giam số 278/LTG ngày 27/01/2025 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B, tỉnh Đồng Nai, thay thế biện pháp tạm giam bằng biện pháp bảo lãnh ngày 14/02/2025.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Trung N làm nghề lái xe ô tô, vận chuyển hàng hóa thuê. Khoảng 19 giờ ngày 20/01/2025, N được một khách hàng tên là H1 (không rõ nhân thân, lai lịch) gọi điện thoại qua ứng dụng Zalo, thuê vận chuyển pháo hoa nổ với giá 5.000.000đ (năm triệu đồng) từ khu vực cửa khẩu H2 thuộc xã H, huyện B, tỉnh Bình Phước (nay là xã H, tỉnh Đồng Nai) đến khu vực gần Trạm thu phí T3, tỉnh Đồng Nai để giao cho khách đặt mua hàng theo chỉ dẫn của H1 thì N đồng ý.

Khoảng 01 giờ sáng ngày 21/01/2025, N điều khiển xe ô tô nhãn hiệu Toyota Hilux, biển số 93C-118.51 đến cửa khẩu H2 gặp H1 và nhận từ H1 08 thùng giấy carton bên trong chứa 178 hộp pháo hoa nổ. N xếp hàng lên thùng xe vận chuyển đến thành phố B.

Khoảng 05 giờ sáng ngày 21/01/2025, khi N vận chuyển đến khu vực cầu H thuộc khu phố B, phường H, thành phố B, tỉnh Đồng Nai (nay là phường B, tỉnh Đồng Nai) thì bị lực lượng tuần tra Công an phường H phát hiện và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B theo thẩm quyền.

Vật chứng thu giữ:

- 06 (sáu) hộp pháo hình khối chữ nhật, bên ngoài bọc giấy nhiều màu sắc, bên trong mỗi khối có 138 ống

- 172 (một trăm bảy mươi hai) hộp pháo hình khối chữ nhật, bên ngoài bọc giấy nhiều màu sắc, bên trong mỗi khối có 49 ống.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS, số I: 357202090466575.

- 01 (một) xe ô tô nhãn hiệu Toyota Hilux, biển số 93C-118.51. Qua xác minh xe là tài sản hợp pháp của anh Trần Công T1, sinh năm 1979; Nơi cư trú: Xã T, huyện B, tỉnh Bình Phước (nay là xã T, tỉnh Đồng Nai). Anh T2 cho N thuê nhưng không biết N sử dụng vào việc phạm tội. Cơ quan điều tra đã trả lại xe cho anh T2.

Tại kết luận giám định số 470/KL-KTHS ngày 24/01/2025, Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh kết luận:

- 06 (sáu) khối hình hộp chữ nhật, bên ngoài bọc giấy nhiều màu sắc, bên trong mỗi khối có 138 ống gửi giám định là pháo nổ (pháo hoa nổ). Khối lượng 30kg.

- 172 (một trăm bảy mươi hai) khối hình hộp chữ nhật, bên ngoài bọc giấy nhiều màu sắc, bên trong mỗi khối có 49 ống gửi giám định là pháo nổ (pháo hoa nổ). Khối lượng 287kg.

Kết quả xét xử của Tòa án cấp sơ thẩm

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 116/2025/HS-ST ngày 27-8-2025, Tòa án nhân dân khu vực 1 – Đồng Nai quyết định:

Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 191, điểm s, u khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017),

Xử phạt: Bị cáo Phạm Trung N 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày chấp hành án, được trừ đi thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/01/2025 đến ngày 14/02/2025.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Việc kháng cáo – kháng nghị:

Ngày 05/9/2025, bị cáo Phạm Trung N có đơn kháng cáo bản án sơ thẩm, đề nghị giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Ngày 09/9/2025, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 – Đồng Nai có quyết định số 597/QĐ-VKSKV1, kháng nghị bản án sơ thẩm, đề nghị tăng mức hình phạt đối với bị cáo. Ngày 07/4/2026, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai có quyết định số 85/QĐ-VKSĐN, rút quyết định kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai phát biểu ý kiến:

Bị cáo bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử về tội “Vận chuyển hàng cấm” theo điểm c khoản 3 Điều 191 Bộ luật Hình sự là có căn cứ. Mức hình phạt Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng là phù hợp.

Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử phúc thẩm, bị cáo cung cấp tài liệu thể hiện có những tình tiết giảm nhẹ mới, trong đó có tình tiết quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử cân nhắc, áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự, cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đối với kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Đồng Nai:

Trước khi mở phiên tòa phúc thẩm, ngày 07/4/2026, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai có quyết định số 85/QĐ-VKSĐN, rút quyết định kháng nghị số 597/QĐ-VKSKV1 ngày 09/9/2025 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Đồng Nai.

Căn cứ quy định tại Điều 342 và Điều 348 của Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân cấp sơ thẩm, tiếp tục xét xử phúc thẩm đối với kháng cáo của bị cáo Phạm Trung N.

[2] Đối với kháng cáo của bị cáo Phạm Trung N:

Khoảng 05 giờ 00 ngày 21/01/2025, Phạm Trung N vận chuyển thuê cho người khác 317kg pháo nổ - là loại hàng cấm, khi đi đến khu vực cầu H, phường H, thành phố B, tỉnh Đồng Nai thì bị bắt giữ.

Tòa án cấp sơ thẩm xét xử N về tội “Vận chuyển hàng cấm” theo điểm c khoản 3 Điều 191 Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

Quá trình điều tra, truy tố và xét xử, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Trong thời gian được tại ngoại để điều tra, bị cáo có thành tích phát hiện 02 vụ trộm cắp tài sản, kịp thời tố giác để Công an bắt giữ, xử lý.

Ngoài ra, bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu. Bị cáo là lao động chính trong gia đình, đang nuôi con nhỏ và có mẹ bị bệnh nặng. Bị cáo có ông nội là người có công, được tặng Huy hiệu 50 năm tuổi Đảng và Huân chương kháng chiến hạng nhì.

Từ đó, Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng điểm s, u khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo 03 năm tù là phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo thực hiện.

Tại cấp phúc thẩm, bị cáo cung cấp bổ sung thêm chứng cứ, tài liệu thể hiện đã có thời gian tham gia Công an nhân dân, hoàn thành nghĩa vụ được xuất ngũ trở về địa phương. Quá trình tham gia Công an nhân dân đạt nhiều thành tích, có 02 năm liền được tặng danh hiệu “Chiến sĩ tiên tiến”.

Ngoài ra, trong thời gian chuẩn bị xét xử phúc thẩm, bị cáo đã phát hiện và cung cấp nhiều tin báo có giá trị, giúp cơ quan chức năng kịp thời xử lý một số trường hợp phạm tội và vi phạm pháp luật trên địa bàn. Ngày 08/01/2026, Ủy ban nhân dân tỉnh Đ có quyết định số 43/QĐ-UBND thưởng cho bị cáo và các tập thể cá nhân có thành tích xuất sắc trong đấu tranh phòng chống các loại tội phạm và hành vi vi phạm pháp luật. Ngày 23/01/2026, bị cáo được Ủy ban nhân dân xã T tặng giấy khen vì đã có thành tích tiêu biểu trong đấu tranh phòng chống tội phạm, góp phần giữ gìn an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội. Đây là những tình tiết giảm nhẹ mới được quy định tại điểm t khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Với nhân thân và những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như trên, Hội đồng xét xử cho rằng bị cáo có thể tự cải tạo dưới sự giám sát và giáo dục của chính quyền địa phương để trở thành người tốt mà chưa cần thiết phải cách ly ra khỏi đời sống xã hội.

Vì vậy, chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên, cho bị cáo hưởng án treo.

Về án phí: Do kháng cáo được chấp nhận một phần, bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết lại.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ các điều 342, 348 và 357 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với kháng nghị số 597/QĐ-VKSKV1 ngày 09/9/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 – Đồng Nai.

Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Phạm Trung N, sửa bản án hình sự sơ thẩm số 116/2025/HS-ST ngày 27 tháng 8 năm 2025 của Tòa án nhân dân khu vực 1 - Đồng Nai.

Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 191, các điểm s, u, t khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 54, Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017),

Xử phạt bị cáo Phạm Trung N: 03 (ba) năm tù về tội “Vận chuyển hàng cấm”. Cho bị cáo hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 (năm) năm tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Phạm Trung N cho Ủy ban nhân dân xã T, tỉnh Đồng Nai giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 87 và khoản 1 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự năm 2019.

Về án phí phúc thẩm: Bị cáo Phạm Trung N không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND T. Đồng Nai;
- TAND KV1-Đồng Nai (2);
- VKSND KV1-Đồng Nai;
- Phòng PC10 Công an T. Đồng Nai;
- Phòng PV06 Công an T. Đồng Nai;
- UBND xã Thiện Hưng, T. Đồng Nai;
- THADS T. Đồng Nai;
- Phòng THADS KV1-Đồng Nai;
- Bị cáo;
- Lưu HS (3).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Văn Thăng

